THỜI KHÓA BIỂU BAN TỰ NHIÊN HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2019-2020 Áp dụng từ ngày (11/05/2020)

		GVCN	Loan-AV	Vân-TI	Hà-AV	Na-VH	Trí-TH	Hiền-VL	Liên-TH	An-AV	Lan-TH	Thy-TI	Hồng-SH	Nga-LS	Tú-HH
		PHÒNG HỌC	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34
		LỚP	12A01	12A02	12A03	12A04	12A05	12A06	12A07	12A08	12A09	12A10	12A11	12A12	12A13
THỨ HAI	SÁNG	T2 S1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
		T2 S2	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN
		T2 S3	Lịch Sử	Anh Văn	Vật Lý	Toán Học	Tin Học	Văn Học	Tin Học	Sinh Học	Văn Học	Địa Lý	Vật Lý	Văn Học	Lịch Sử
		T2 S4	Toán Học	Anh Văn	Vật Lý	Sinh Học	Văn Học	Anh Văn	Địa Lý	Địa Lý	Văn Học	Toán Học	Vật Lý	Văn Học	Hóa Học
		T2 S5	Anh Văn	Lịch Sử	Anh Văn	Anh Văn	Văn Học	Anh Văn	Anh Văn	Địa Lý	Lịch Sử	Toán Học	Toán Học	Toán Học	Hóa Học
	CHIỀU	T2 C1	32	32	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34
		T2 C2	Hóa Học	Hóa Học	Văn Học		Vật Lý			Toán Học	Toán Học	Sinh Học		Hóa Học	Sinh Học
		T2 C3	Hóa Học	Hóa Học	Văn Học	Toán Học	Vật Lý		Văn Học	Toán Học	Văn Học	Sinh Học		Hóa Học	Sinh Học
		T2 C4			Anh Văn	Toán Học	Hóa Học	Toán Học	Văn Học		Văn Học	Hóa Học	Hóa Học	Vật Lý	Hóa Học
		T2 C5			Anh Văn		Hóa Học	Toán Học	Toán Học			Hóa Học	Hóa Học	Vật Lý	Hóa Học
THỨ BA	SÁNG	T3 S1	Vật Lý	Hóa Học	Công Nghệ	Văn Học	Anh Văn	Anh Văn	GDCD	GDCD	Hóa Học	Văn Học	Sinh Học	Tin Học	Công Nghệ
		T3 S2	Vật Lý	Hóa Học	Hóa Học	GDCD	Anh Văn	Sinh Học	Công Nghệ	Công Nghệ	Hóa Học	Văn Học	Văn Học	Anh Văn	Anh Văn
		T3 S3	Anh Văn	Văn Học	Hóa Học	Công Nghệ	Văn Học	GDCD	Vật Lý	Văn Học	GDCD	Công Nghệ	Văn Học	Anh Văn	Anh Văn
		T3 S4	Tin Học	Vật Lý	GDCD	Anh Văn	Công Nghệ	Văn Học	Vật Lý	Hóa Học	Công Nghệ	Anh Văn	Anh Văn	Vật Lý	Văn Học
		T3 S5	Văn Học	Vật Lý	Tin Học	Anh Văn	GDCD	Văn Học	Văn Học	Hóa Học	Văn Học	Anh Văn	Anh Văn	Vật Lý	Văn Học
	CHIỀU	T3 C1	23	23	24	24	26	30	28	29-ST	30	31	32	33	ST-29
		T3 C2	Sinh Học	Sinh Học	Hóa Học	Hóa Học	Anh Văn	Sinh Học		Văn Học	Sinh Học	Văn Học	Vật Lý	Văn Học	TDTT
		T3 C3	Sinh Học	Sinh Học	Hóa Học	Hóa Học	Anh Văn	Sinh Học		Văn Học	Sinh Học	Văn Học	Vật Lý	Văn Học	TDTT
		T3 C4	Vật Lý	Vật Lý	Sinh Học	Sinh Học	Văn Học	Hóa Học	Anh Văn	TDTT	Hóa Học		Sinh Học	Anh Văn	Anh Văn
		T3 C5	Vật Lý	Vật Lý	Sinh Học	Sinh Học	Văn Học	Hóa Học	Anh Văn	TDTT	Hóa Học		Sinh Học	Anh Văn	Anh Văn
THỨ TƯ	SÁNG	T4 S1	Anh Văn	Tin Học	Địa Lý	Toán Học	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	Toán Học	Sinh Học	Sinh Học
		T4 S2	Anh Văn	Địa Lý	Toán Học	Toán Học	Toán Học	Địa Lý	Toán Học	Vật Lý	Anh Văn	Sinh Học	Toán Học	Toán Học	Vật Lý
		T4 S3	Toán Học	Toán Học	Anh Văn	Địa Lý	Anh Văn	Toán Học	Sinh Học	Vật Lý	Toán Học	Lịch Sử	Anh Văn	Anh Văn	Vật Lý
		T4 S4	Địa Lý	Toán Học	Anh Văn	Lịch Sử	Anh Văn	Vật Lý	Anh Văn	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Lịch Sử	Anh Văn	Anh Văn
		T4 S5	Sinh Học	Anh Văn	Lịch Sử	Anh Văn	Địa Lý	Vật Lý	Anh Văn	Anh Văn	Sinh Học	Anh Văn	Địa Lý	Lịch Sử	Anh Văn
	CHIỀU	T4 C1	ST-25	23	24	25-ST	26	27	28	29	30	31	32	33	34
		T4 C2	TDTT	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn		TDTT	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	TDTT			Toán Học
		T4 C3	TDTT	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	TDTT	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	TDTT	Toán Học	Toán Học	Toán Học
		T4 C4	Anh Văn	Toán Học		TDTT	TDTT	Anh Văn	TDTT	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	TDTT	Vật Lý
		T4 C5	Anh Văn			TDTT	TDTT	Anh Văn	TDTT		Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	TDTT	Vật Lý
THỨ NĂM	SÁNG	T5 S1	Văn Học	Văn Học	Văn Học	Hóa Học	Lịch Sử	Toán Học	Địa Lý	Văn Học	Anh Văn	Văn Học	Anh Văn	Hóa Học	Toán Học
		T5 S2	Văn Học	Sinh Học	Văn Học	Hóa Học	Địa Lý	Toán Học	Lịch Sử	Văn Học	Anh Văn	Văn Học	Địa Lý	Hóa Học	Toán Học
		T5 S3	GDCD	Toán Học	Toán Học	Văn Học	Hóa Học	Lịch Sử	Văn Học	Toán Học	Toán Học	Tin Học	Văn Học	Địa Lý	Văn Học
		T5 S4	Toán Học	Toán Học	Toán Học	Văn Học	Hóa Học	Hóa Học	Văn Học	Anh Văn	Toán Học	Vật Lý	Văn Học	Văn Học	Địa Lý
		T5 S5	Toán Học	GDCD	Sinh Học	Toán Học	Sinh Học	Hóa Học	Anh Văn	Anh Văn	Văn Học	Vật Lý	Toán Học	Văn Học	Địa Lý
	CHIỀU	T5 C1	22	23	24	25	26	27	29	29	ST	31	ST	33	
		T5 C2	Văn Học	Toán Học	TDTT		Toán Học	Văn Học	Hóa Học	Hóa Học	TDTT			Sinh Học	
		T5 C3	Văn Học	Toán Học	TDTT	Toán Học	Toán Học	Văn Học	Hóa Học	Hóa Học	TDTT	Toán Học		Sinh Học	
		T5 C4	Toán Học	TDTT	Toán Học	Văn Học	Sinh Học	Toán Học	Sinh Học	Sinh Học		Anh Văn	TDTT		
		T5 C5		TDTT		Văn Học	Sinh Học		Sinh Học	Sinh Học		Anh Văn	TDTT		
THỨ SÁU	SÁNG	T6 S1	Công Nghệ	Anh Văn	Địa Lý	Vật Lý	Toán Học	Toán Học	Hóa Học	Tin Học	Địa Lý	Hóa Học	Hóa Học	GDCD	Tin Học
		T6 S2	Địa Lý	Công Nghệ	Anh Văn	Vật Lý	Toán Học	Tin Học	Hóa Học	Toán Học	Địa Lý	Hóa Học	Hóa Học	Toán Học	GDCD
		T6 S3	Hóa Học	Địa Lý	Văn Học	Văn Học	Văn Học	Công Nghệ	Văn Học	Toán Học	Tin Học	Địa Lý	Tin Học	Toán Học	Toán Học
		T6 S4	Hóa Học	Văn Học	Văn Học	Địa Lý	Vật Lý	Địa Lý	Toán Học	Lịch Sử	Vật Lý	GDCD	Công Nghệ	Địa Lý	Toán Học
		T6 S5	Văn Học	Văn Học	Toán Học	Tin Học	Vật Lý	Văn Học	Toán Học	Văn Học	Vật Lý	Toán Học	GDCD	Công Nghệ	Văn Học
	CHIỀU	T6 C1	22	23	23	23		27	27	27	27	30	32	33	34
		T6 C2		Văn Học				Vật Lý			Vật Lý		Toán Học		Toán Học
		T6 C3		Văn Học				Vật Lý			Vật Lý	Vật Lý	Toán Học		Văn Học
		T6 C4	Toán Học		Vật Lý	Vật Lý			Vật Lý	Vật Lý		Vật Lý	Văn Học	Toán Học	Văn Học
		T6 C5	Toán Học		Vật Lý	Vật Lý			Vật Lý	Vật Lý			Văn Học	Toán Học	
THỨ BẢY	SÁNG	T7 S1													
		T7 S2													
		T7 S3													
		T7 S4													
		T7 S5													
	CHIỀU	T7 C1													
		T7 C2													
		T7 C3													
		T7 C4													
		T7 C5													

THỜI KHÓA BIỂU BAN XÃ HỘI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2019-2020 Áp dụng từ ngày (11/05/2020)

GVCN			Nga-TD	Anh-TH	Ly-TH	Vy-AV	Tuyền-HH	Nhung-AV	Thu-LS	Hiền-ĐL	Vân-VL	Đoán-TH	Thuận-VH	Phương-TH	Châu-AV
PHÒNG HỌC			19	18	17	16	15	14	11	10	9	8	35	21	20
LỚP			12A01	12A02	12A03	12A04	12A05	12A06	12A07	12A08	12A09	12A10	12A11	12A12	12A13
THỨ HAI	SÁNG	T2 S1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
		T2 S2	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN
		T2 S3	Lịch Sử	Anh Văn	Vật Lý	Toán Học	Tin Học	Văn Học	Tin Học	Sinh Học	Văn Học	Địa Lý	Vật Lý	Văn Học	Lịch Sử
		T2 S4	Toán Học	Anh Văn	Vật Lý	Sinh Học	Văn Học	Anh Văn	Địa Lý	Địa Lý	Văn Học	Toán Học	Vật Lý	Văn Học	Hóa Học
		T2 S5	Anh Văn	Lịch Sử	Anh Văn	Anh Văn	Văn Học	Anh Văn	Anh Văn	Địa Lý	Lịch Sử	Toán Học	Toán Học	Toán Học	Hóa Học
	CHIỀU	T2 C1	22	22	24	25	27	27	28	29	30	P.NN1	32	23	32
		T2 C2	Lịch Sử	Lịch Sử	Văn Học		GDCD	GDCD		Toán Học	Toán Học		Địa Lý	Lịch Sử	Địa Lý
		T2 C3	Lịch Sử	Lịch Sử	Văn Học	Toán Học	GDCD	GDCD	Văn Học	Toán Học	Văn Học	GDCD	Địa Lý	Lịch Sử	Địa Lý
		T2 C4	Địa Lý	Địa Lý	Anh Văn	Toán Học		Toán Học	Văn Học		Văn Học	GDCD	Lịch Sử	Địa Lý	Lịch Sử
		T2 C5	Địa Lý	Địa Lý	Anh Văn			Toán Học	Toán Học				Lịch Sử	Địa Lý	Lịch Sử
THỨ BA	SÁNG	T3 S1	Vật Lý	Hóa Học	Công Nghệ	Văn Học	Anh Văn	Anh Văn	GDCD	GDCD	Hóa Học	Văn Học	Sinh Học	Tin Học	Công Nghệ
		T3 S2	Vật Lý	Hóa Học	Hóa Học	GDCD	Anh Văn	Sinh Học	Công Nghệ	Công Nghệ	Hóa Học	Văn Học	Văn Học	Anh Văn	Anh Văn
		T3 S3	Anh Văn	Văn Học	Hóa Học	Công Nghệ	Văn Học	GDCD	Vật Lý	Văn Học	GDCD	Công Nghệ	Văn Học	Anh Văn	Anh Văn
		T3 S4	Tin Học	Vật Lý	GDCD	Anh Văn	Công Nghệ	Văn Học	Vật Lý	Hóa Học	Công Nghệ	Anh Văn	Anh Văn	Vật Lý	Văn Học
		T3 S5	Văn Học	Vật Lý	Tin Học	Anh Văn	GDCD	Văn Học	Văn Học	Hóa Học	Văn Học	Anh Văn	Anh Văn	Vật Lý	Văn Học
	CHIỀU	T3 C1	22	22		25	26		28	29-ST		31		33	ST-29
		T3 C2					Anh Văn			Văn Học		Văn Học		Văn Học	TDTT
		T3 C3				GDCD	Anh Văn			Văn Học		Văn Học		Văn Học	TDTT
		T3 C4	GDCD	GDCD		GDCD	Văn Học		Anh Văn	TDTT				Anh Văn	Anh Văn
		T3 C5	GDCD	GDCD			Văn Học		Anh Văn	TDTT				Anh Văn	Anh Văn
THỨ TƯ	SÁNG	T4 S1	Anh Văn	Tin Học	Địa Lý	Toán Học	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	Toán Học	Sinh Học	Sinh Học
		T4 S2	Anh Văn	Địa Lý	Toán Học	Toán Học	Toán Học	Địa Lý	Toán Học	Vật Lý	Anh Văn	Sinh Học	Toán Học	Toán Học	Vật Lý
		T4 S3	Toán Học	Toán Học	Anh Văn	Địa Lý	Anh Văn	Toán Học	Sinh Học	Vật Lý	Toán Học	Lịch Sử	Anh Văn	Anh Văn	Vật Lý
		T4 S4	Địa Lý	Toán Học	Anh Văn	Lịch Sử	Anh Văn	Vật Lý	Anh Văn	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Lịch Sử	Anh Văn	Anh Văn
		T4 S5	Sinh Học	Anh Văn	Lịch Sử	Anh Văn	Địa Lý	Vật Lý	Anh Văn	Anh Văn	Sinh Học	Anh Văn	Địa Lý	Lịch Sử	Anh Văn
	CHIỀU	T4 C1	ST-25	23	24	25-ST	26	27	28	29	30	31	32	33	34
		T4 C2	TDTT	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn		TDTT	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	TDTT			Toán Học
		T4 C3	TDTT	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	TDTT	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	TDTT	Toán Học	Toán Học	Toán Học
		T4 C4	Anh Văn	Toán Học	Địa Lý	TDTT	TDTT	Anh Văn	TDTT	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	TDTT	
		T4 C5	Anh Văn		Địa Lý	TDTT	TDTT	Anh Văn	TDTT		Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	TDTT	
THỨ NĂM	SÁNG	T5 S1	Văn Học	Văn Học	Văn Học	Hóa Học	Lịch Sử	Toán Học	Địa Lý	Văn Học	Anh Văn	Văn Học	Anh Văn	Hóa Học	Toán Học
		T5 S2	Văn Học	Sinh Học	Văn Học	Hóa Học	Địa Lý	Toán Học	Lịch Sử	Văn Học	Anh Văn	Văn Học	Địa Lý	Hóa Học	Toán Học
		T5 S3	GDCD	Toán Học	Toán Học	Văn Học	Hóa Học	Lịch Sử	Văn Học	Toán Học	Toán Học	Tin Học	Văn Học	Địa Lý	Văn Học
		T5 S4	Toán Học	Toán Học	Toán Học	Văn Học	Hóa Học	Hóa Học	Văn Học	Anh Văn	Toán Học	Vật Lý	Văn Học	Văn Học	Địa Lý
		T5 S5	Toán Học	GDCD	Sinh Học	Toán Học	Sinh Học	Hóa Học	Anh Văn	Anh Văn	Văn Học	Vật Lý	Toán Học	Văn Học	Địa Lý
	CHIỀU	T5 C1	22	23	24	25	26	27	28	30	ST	31	ST		34
		T5 C2	Văn Học	Toán Học	TDTT		Toán Học	Văn Học	Lịch Sử		TDTT		GDCD		GDCD
		T5 C3	Văn Học	Toán Học	TDTT	Toán Học	Toán Học	Văn Học	Lịch Sử		TDTT	Toán Học	GDCD		GDCD
		T5 C4	Toán Học	TDTT	Toán Học	Văn Học		Toán Học	GDCD	Địa Lý	Địa Lý	Anh Văn	TDTT		
		T5 C5		TDTT		Văn Học			GDCD	Địa Lý	Địa Lý	Anh Văn	TDTT		
THỨ SÁU	SÁNG	T6 S1	Công Nghệ	Anh Văn	Địa Lý	Vật Lý	Toán Học	Toán Học	Hóa Học	Tin Học	Địa Lý	Hóa Học	Hóa Học	GDCD	Tin Học
		T6 S2	Địa Lý	Công Nghệ	Anh Văn	Vật Lý	Toán Học	Tin Học	Hóa Học	Toán Học	Địa Lý	Hóa Học	Hóa Học	Toán Học	GDCD
		T6 S3	Hóa Học	Địa Lý	Văn Học	Văn Học	Văn Học	Công Nghệ	Văn Học	Toán Học	Tin Học	Địa Lý	Tin Học	Toán Học	Toán Học
		T6 S4	Hóa Học	Văn Học	Văn Học	Địa Lý	Vật Lý	Địa Lý	Toán Học	Lịch Sử	Vật Lý	GDCD	Công Nghệ	Địa Lý	Toán Học
		T6 S5	Văn Học	Văn Học	Toán Học	Tin Học	Vật Lý	Văn Học	Toán Học	Văn Học	Vật Lý	Toán Học	GDCD	Công Nghệ	Văn Học
	CHIỀU	T6 C1	22	23	24	25	26	26	28	29	29	31	32	33	34
		T6 C2		Văn Học	Lịch Sử	Địa Lý	Địa Lý	Địa Lý		GDCD	GDCD	Lịch Sử	Toán Học	GDCD	Toán Học
		T6 C3		Văn Học	Lịch Sử	Địa Lý	Địa Lý	Địa Lý		GDCD	GDCD	Lịch Sử	Toán Học	GDCD	Văn Học
		T6 C4	Toán Học		GDCD	Lịch Sử	Lịch Sử	Lịch Sử	Địa Lý	Lịch Sử	Lịch Sử	Địa Lý	Văn Học	Toán Học	Văn Học
		T6 C5	Toán Học		GDCD	Lịch Sử	Lịch Sử	Lịch Sử	Địa Lý	Lịch Sử	Lịch Sử	Địa Lý	Văn Học	Toán Học	
THỨ BẢY	SÁNG	T7 S1													
		T7 S2													
		T7 S3													
		T7 S4													
		T7 S5													
	CHIỀU	T7 C1													
		T7 C2													
		T7 C3													
		T7 C4													
		T7 C5													